ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

QUY TRÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG MỚI ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP LẬP BÁO CÁO KINH TẾ - KỸ THUẬT

Số hiệu: **QT.QTTB.05**
Lần ban hành: 01
Ngày ban hành: 05/10/2026
Tổng số trang: 10

KIỂM SOÁT SỰ THAY ĐỔI

STT	NỘI DUNG	Ngày cập nhật
1	Ban hành lần đầu theo ISO 21001:2018	-

Người soạn thảo	Chữ ký
1. Lê Thị Nga	
2. Trần Đình Giang	
3. Phạm Ngọc Lân	
4. Nguyễn Văn Trường	

Xem xét	Phê duyệt
Lê Thị Nga (Trưởng phòng)	**Trần Lê Quan** (Hiệu trưởng)

1. MỤC ĐÍCH

Hướng dẫn thực hiện công tác đầu tư xây dựng mới đối với trường hợp lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tại Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

2.1 Đối tượng áp dụng

Quy trình này được áp dụng để kiểm soát công tác đầu tư xây dựng mới đối với trường hợp lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật (đầu tư xây dựng mới có tổng mức đầu tư không quá 40 tỷ đồng) tại Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM.

2.2 Trách nhiệm áp dụng

Phòng Quản trị Thiết bị, Phòng Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị của Trường.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 21001:2019 và Tiêu chuẩn quốc tế ISO 21001:2018.
- Quy trình kiểm soát thông tin dạng văn bản (QT.KHTN.01).
- Danh mục tài liệu bên ngoài (BM05.KHTN.01).

4. ĐỊNH NGHĨA VÀ TỪ VIẾT TẮT

4.1 Định nghĩa

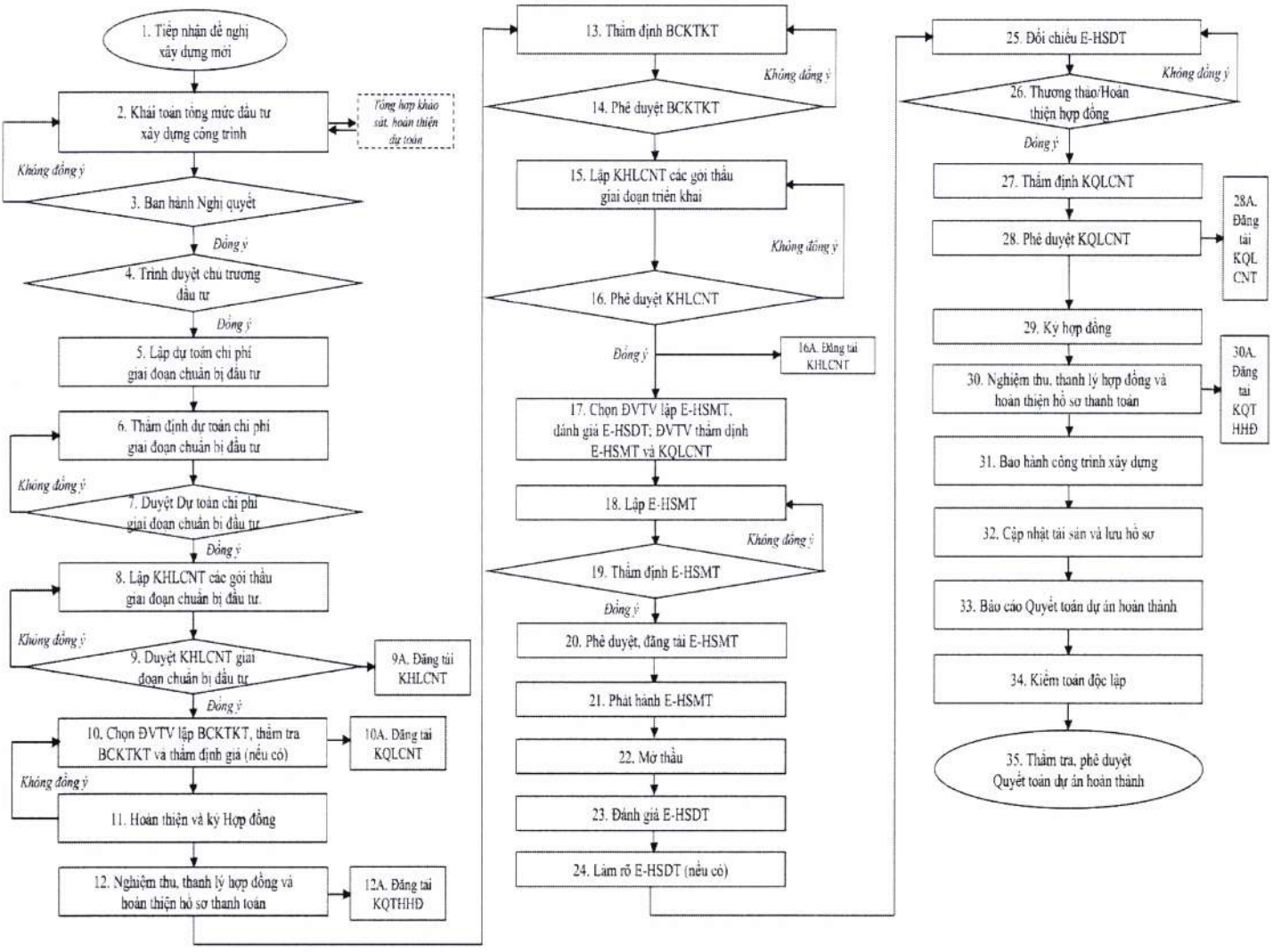
Không có.

4.2 Từ viết tắt

- ĐHQG-HCM: Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
- KHTN: Trường Đại học Khoa học tự nhiên
- QTTB: Phòng Quản trị Thiết bị
- KHTC: Phòng Kế hoạch - Tài chính
- HT: Hiệu trưởng
- LĐP/LĐK: Lãnh đạo Phòng/Lãnh đạo Khoa
- NĐPC: Người được phân công
- ĐVSD: Đơn vị sử dụng
- ĐVCC: Đơn vị cung cấp
- GĐN: Giấy đề nghị
- GĐNTT: Giấy đề nghị thanh toán
- DTMS: Dự toán mua sắm
- KHLCNT: Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
- BCKTKT: Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng
- KQLCNT: Kết quả lựa chọn nhà thầu
- KQTHHĐ: Kết quả thực hiện hợp đồng
- TTĐDTMS: Tổ thẩm định Dự toán mua sắm
- E-HSMT: Hồ sơ mời thầu/Hồ sơ yêu cầu đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia
- E-HSDT: Hồ sơ dự thầu đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia
- CĐT: Chủ đầu tư
- BMT: Bên mời thầu
- HTMĐTQG: Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia
- ĐVTV: Đơn vị Tư vấn

5. NỘI DUNG

5.1 Lưu đồ



5.2 Nội dung diễn giải

MÔ TẢ CÁC BƯỚC THỰC HIỆN	TRÁCH NHIỆM	THỜI GIAN	BIỂU MẪU
Bước 1. Tiếp nhận đề nghị QTTB tiếp nhận đề nghị xây dựng mới.	QTTB, ĐVSD (nếu có)	Kế hoạch năm/ Trung hạn	BM01.QTTB
Bước 2. Khái toán tổng mức đầu tư xây dựng công trình Phối hợp khảo sát, khái toán tổng mức đầu tư, tổng hợp công trình xây dựng, trình HT.	QTTB, ĐVSD (nếu có), ĐVTV	Tính chất công việc	
Bước 3. Ban hành Nghị quyết HT trình Đảng ủy thông qua công trình xây dựng và ban hành Nghị quyết thực hiện công trình xây dựng.	Đảng ủy, HT, QTTB	Chương trình làm việc của Đảng ủy	
Bước 4. Trình duyệt chủ trương đầu tư - KHTN lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư công trình. - KHTN trình ĐHQG-HCM phê duyệt chủ trương đầu tư công trình.	ĐHQG-HCM, HT, QTTB	Kế hoạch của ĐHQG-HCM	
I. GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ			
Bước 5. Lập Dự toán chi phí giai đoạn chuẩn bị đầu tư Lập dự toán chi phí giai đoạn chuẩn bị đầu tư xây dựng công trình.	Tổ lập dự toán QTTB	01 - 07 ngày	BM04.QTTB
Bước 6. Thẩm định Dự toán chi phí giai đoạn chuẩn bị đầu tư Thẩm định Dự toán chi phí giai đoạn chuẩn bị đầu tư xây dựng công trình.	Tổ thẩm định dự toán	01 - 03 ngày	Mẫu 06
Bước 7. Duyệt Dự toán chi phí giai đoạn chuẩn bị đầu tư QTTB trình HT phê duyệt Quyết định Dự toán chi phí giai đoạn chuẩn bị đầu tư xây dựng công trình.	HT, QTTB	01 - 02 ngày	BM04.QTTB BM05.QTTB
Bước 8. Lập KHLCNT các gói thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư (*) Tổ lập KHLCNT các gói thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư. ** Đối với gói thầu hoặc nội dung mua sắm có giá không quá 100 triệu đồng thì không thực hiện từ Bước 8 – 11.*	Tổ lập KHLCNT QTTB	01 - 02 ngày	Mẫu 02A
Bước 9. Duyệt KHLCNT giai đoạn chuẩn bị đầu tư QTTB trình HT phê duyệt KHLCNT các gói thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư.	HT, QTTB	01 - 03 ngày	Mẫu 02C
Bước 9A. Đăng tải KHLCNT NĐPC đăng tải Quyết định phê duyệt KHLCNT lên HTMĐTQG.	QTTB, NĐPC	01 ngày	
Bước 10. Chọn ĐVTV lập BCKTKT và thẩm tra BCKTKT, thẩm định giá	HT, QTTB, ĐVTV	01 - 02 ngày	Mẫu 5A

MÔ TẢ CÁC BƯỚC THỰC HIỆN	TRÁCH NHIỆM	THỜI GIAN	BIỂU MẪU
P.QTTB trình HT phê duyệt chỉ định ĐVTV lập BCKTKT và thẩm tra BCKTKT, thẩm định giá (nếu có) gửi dự thảo hợp đồng cho nhà thầu dự kiến có khả năng thực hiện gói thầu trên HTMĐTQG. - NĐPC Dự thảo hợp đồng gửi ĐVTV.			
Bước 10A. Đăng tải KQLCNT lên HTMĐTQG Căn cứ Quyết định chỉ định ĐVTV, NĐPC đăng KQLCNT lên HTMĐTQG	QTTB, NĐPC	01 ngày	Mẫu 5B
Bước 11. Hoàn thiện và ký Hợp đồng - NĐPC Dự thảo hợp đồng gửi ĐVTV. - NT thực hiện bảo đảm thực hiện hợp đồng của nhà thầu qua ngân hàng; Bảo lãnh tạm ứng (nếu có). - QTTB trình ký hợp đồng, chuyển hồ sơ cam kết chi, tạm ứng (nếu có) cho KHTC.	QTTB, KHTC, NĐPC, ĐVTV	07 - 10 ngày	BM07.QTTB
Bước 12. Nghiệm thu, thanh lý hợp đồng và hoàn thiện hồ sơ thanh toán - QTTB nghiệm thu, hoàn thiện các hồ sơ thanh toán, thanh lý hợp đồng. - KHTC rà soát hồ sơ, lập chứng từ thanh toán, trình HT duyệt, thanh toán cho NT.	HT, QTTB, KHTC, ĐVTV	Thời hạn hợp đồng	Mẫu 08a BM09.QTTB BM10.QTTB
Bước 12A. Đăng tải KQTHHĐ lên HTMĐTQG Căn cứ biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng giữa CĐT và ĐVTV đăng lên HTMĐTQG.	QTTB, NĐPC	01 ngày	
II. GIAI ĐOẠN TRIỂN KHAI			
Bước 13. Thẩm định BCKTKT Báo cáo thẩm định BCKTKT. *Giám đốc ĐHQG-HCM phân cấp cho Thủ trưởng đơn vị thành viên và trực thuộc ĐHQG-HCM quyết định mua sắm, phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công; quyết định phê duyệt dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuyết sữa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đầu tư xây dựng* *- Đối với nguồn ngân sách nhà nước: Giá trị cho một* lần không quá 20 tỷ đồng. *- Đối với nguồn tài chính của đơn vị: dự án nhóm B, C.*	QTTB, Tổ Thẩm định BCKTKT	10 ngày	Mẫu 04
Bước 14. Phê duyệt BCKTKT HT phê duyệt BCKTKT. *Giám đốc ĐHQG-HCM phân cấp cho Thủ trưởng đơn vị thành viên và trực thuộc ĐHQG-HCM quyết định mua sắm, phê duyệt dự toán mua sắm tài sản, hàng hóa (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô và các phương tiện vận tải khác) có giá trị mua sắm như sau:*	HT		

MÔ TẢ CÁC BƯỚC THỰC HIỆN	TRÁCH NHIỆM	THỜI GIAN	BIỂU MẪU
- Đối với nguồn ngân sách nhà nước: Giá trị cho một lần không quá 20 tỷ đồng. *- Đối với nguồn tài chính của đơn vị: dự án nhóm B, C.*			
Bước 15. Lập KHLCNT các gói thầu giai đoạn triển khai - Tổ lập KHLCNT, trình thẩm định, phê duyệt KHLCNT các gói thầu giai đoạn triển khai.	QTTB Tổ lập KHLCNT	01 - 02 ngày	Mẫu 02A
Bước 16. Phê duyệt KHLCNT - QTTB trình HT phê duyệt KHLCNT. - NĐPC thuộc QTTB thực hiện đăng tải KHLCNT lên HTMĐTQG.	HT, QTTB, NĐPC		Mẫu 02B
Bước 16A. Đăng tải KHLCNT NĐPC đăng tải Quyết định phê duyệt KHLCNT lên HTMĐTQG.	QTTB, NĐPC	01 ngày	
Bước 17. Chọn ĐVTV lập E-HSMT, đánh giá E-HSDT; ĐVTV thẩm định E-HSMT và KQLCNT HT phê duyệt chỉ định ĐVTV lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT; ĐVTV thẩm định E-HSMT và KQLCNT.	HT, QTTB, ĐVTV	01 - 02 ngày	
Bước 18. Lập E-HSMT ĐVTV lập E-HSMT	QTTB, ĐVTV	01 - 05 ngày	E-HSMT
Bước 19. Thẩm định E-HSMT ĐVTV lập Báo cáo thẩm định E-HSMT	QTTB, ĐVTV	01 - 05 ngày	
Bước 20. Phê duyệt, đăng tải E-HSMT - Trên cơ sở Báo cáo thẩm định E-HSMT của ĐVTV, HT phê duyệt E-HSMT. - NĐPC đăng tải E-HSMT lên HTMĐTQG.	HT, QTTB, NĐPC	01 - 02 ngày	
Bước 21. Phát hành E-HSMT - NĐPC phát hành E-HSMT lên HTMĐTQG và gửi email thông báo cho ĐVSD (nếu có) đính kèm E-HSMT, Quyết định phê duyệt BCKTKT, Quyết định phê duyệt KHLCNT, E-HSMT, Thông báo mời thầu. *(Gói xây lắp, hỗn hợp ≤ 20 tỷ đồng; mua sắm hàng hóa, dịch vụ phi tư vấn ≤ 10 tỷ đồng → thời gian phát hành E-HSMT ≥ 9 ngày; Gói xây lắp, hỗn hợp > 20 tỷ đồng; mua sắm hàng hóa, dịch vụ phi tư vấn > 10 tỷ đồng → thời gian phát hành E-HSMT ≥ 18 ngày).* - Sửa đổi E-HSMT (nếu có): Tối thiểu 10 ngày trước thời điểm đóng thầu (hoặc tối thiểu 03 ngày làm việc đối với gói thầu quy mô nhỏ).	QTTB, NĐPC	Tối thiểu 09 ngày hoặc tối thiểu 18 ngày	

MÔ TẢ CÁC BƯỚC THỰC HIỆN	TRÁCH NHIỆM	THỜI GIAN	BIỂU MẪU
Bước 22. Mở thầu - Tại thời điểm đóng thầu, LĐP QTTB báo cáo, xin ý kiến HT phê duyệt mở thầu hoặc gia hạn thời gian phát hành E-HSMT trường hợp chỉ có 01 hoặc 02 NT tham dự thầu. - Tại thời điểm mở thầu, NĐPC tiến hành mở thầu gói thầu trên HTMĐTQG, tải E-HSDT, các văn bản của NT, gửi ĐVTV tiến hành đánh giá E-HSDT. ** Đối với các trường hợp theo Điều 140 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 và được sửa đổi, bổ sung theo Điều 16 Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026 thực hiện từ các Bước 18-21 hoặc gia hạn thêm thời gian đóng thầu hoặc chuyển sang Bước 23.*	HT, QTTB, NĐPC	01 ngày	
Bước 23. Đánh giá E-HSDT ĐVTV tiến hành đánh giá E-HSDT, làm rõ E-HSDT (nếu có), lập Báo cáo đánh giá E-HSDT.	ĐVTV	15 - 25 ngày	E-HSDT
Bước 24. Làm rõ E-HSDT (nếu rõ) NĐPC đăng thông báo làm rõ E-HSDT, tải hồ sơ làm rõ của NT, gửi ĐVTV đánh giá E-HSDT.	QTTB, NĐPC	03 - 05 ngày	
Bước 25. Đối chiếu E-HSDT - QTTB chuyển hồ sơ cho ĐVTV. - ĐVTV tiến hành kiểm tra đối chiếu và lập Báo cáo kết quả đối chiếu E-HSDT.	QTTB, ĐVTV	03 - 05 ngày	
Bước 26. Thương thảo/Hoàn thiện hợp đồng - Trên cơ sở báo cáo đáng giá E-HSDT của ĐVTV, KHTN thông báo mời NT thương thảo hợp đồng, cung cấp hồ sơ đối chiếu E-HSDT. - Căn cứ Quyết định phê duyệt KQLCNT, QTTB, KHTC, ĐVSD (nếu có) cùng NT tiến hành hoàn thiện hợp đồng. - QTTB tổ chức họp thương thảo hợp đồng gồm có: NT, ĐVSD (nếu có), KHTC, QTTB. - NT cung cấp hồ sơ để đối chiếu, xác minh hồ sơ dự thầu.	KHTC, QTTB, ĐVSD (nếu có), NT	01 - 02 ngày	Phụ lục 4B BM06.QTTB
Bước 27. Thẩm định KQLCNT ĐVTV lập báo cáo thẩm định KQLCNT.	ĐVTV	01 ngày	
Bước 28. Phê duyệt KQLCNT - Căn cứ Báo cáo thẩm định KQLCNT, QTTB trình HT phê duyệt KQLCNT, thư trao hợp đồng. - NĐPC đăng Quyết định phê duyệt KQLCNT, thư trao hợp đồng, dự thảo hợp đồng lên HTMĐTQG và gửi email thông báo KQLCNT gói thầu cho ĐVSD (nếu có) cùng theo dõi.	HT, QTTB, NĐPC	02 ngày	Mẫu 5A Mẫu 5B
Bước 28A. Đăng tải KQLCNT NĐPC đăng tải Quyết định phê duyệt KQLCNT lên HTMĐTQG.	QTTB, NĐPC	01 ngày	Mẫu 02B

MÔ TẢ CÁC BƯỚC THỰC HIỆN	TRÁCH NHIỆM	THỜI GIAN	BIỂU MẪU
Bước 29. Ký hợp đồng Căn cứ Bảo đảm thực hiện hợp đồng qua Ngân hàng của NT, Bảo đảm tạm ứng (nếu có), HT tiến hành ký hợp đồng; QTTB chuyển hồ sơ cam kết chi, tạm ứng cho KHTC.	HT, QTTB, KHTC, ĐVSD (nếu có), NT	07 - 10 ngày	BM13.QTTB
Bước 30. Nghiệm thu, thanh lý hợp đồng và hoàn thiện hồ sơ thanh toán - QTTB, ĐVTV quản lý dự án, ĐVTV giám sát, ĐVSD (nếu có), NT theo dõi thực hiện tiến hành bàn giao, nghiệm thu. - KHTC và QTTB tăng tài sản, dán mã tài sản (nếu có), hoàn thiện các hồ sơ thanh toán, thanh lý hợp đồng. - KHTC rà soát hồ sơ, lập chứng từ thanh toán, trình HT duyệt, thanh toán cho NT.	HT, QTTB, KHTC, ĐVTV quản lý dự án, ĐVTV giám sát, ĐVSD (nếu có), NT	Thời hạn hợp đồng	Mẫu 08a BM09.QTTB BM10.QTTB BM11.QTTB
Bước 30A. Đăng tải KQTHHĐ lên HTMĐTQG Căn cứ biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng ký giữa CĐT và NT đăng lên HTMĐTQG.	QTTB, NĐPC	01 ngày	
III. GIAI ĐOẠN KẾT THÚC VÀ LƯU HỒ SƠ			
Bước 31. Bảo hành công trình xây dựng NT bảo hành hạng mục công trình xây dựng theo điều khoản hợp đồng thi công.	QTTB, ĐVSD (nếu có), NT	Theo điều khoản bảo hành	
Bước 32. Cập nhật tài sản và lưu hồ sơ QTTB và KHTC ghi nhận tài sản vào sổ sách và cập nhật vào Chương trình quản lý tài sản Nhà nước, Chương trình quản lý tài sản KHTN.	QTTB, KHTC	01 ngày	*Sổ tài sản, chương trình quản lý tài sản nhà nước, chương trình quản lý tài sản KHTN*
Bước 33. Báo cáo Quyết toán dự án hoàn thành(*) - QTTB lập Báo cáo tổng hợp quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, đối chiếu số liệu thanh toán dự án với KHTC, trình HT phê duyệt báo cáo. - KHTN trình ĐHQG-HCM thẩm tra, phê duyệt Quyết toán dự án hoàn thành. ** Đối với gói thầu có hạn mức cho 1 lần đầu tư xây dựng mới từ 500 triệu đồng trở lên.*	HT, KHTC, QTTB	04 tháng	Mẫu 01/QTDA Mẫu 02/QTDA Mẫu 03/QTDA Mẫu 04/QTDA Mẫu 05/QTDA Mẫu 06/QTDA Mẫu 07/QTDA
Bước 34. Kiểm toán độc lập (**) Thực hiện Kiểm toán độc lập công trình xây dựng. *** Đối với gói thầu có hạn mức cho 1 lần đầu tư xây dựng mới từ 500 triệu đồng trở lên.*	QTTB, Đơn vị kiểm toán độc lập	Theo hợp đồng	
Bước 35. Thẩm tra, phê duyệt Quyết toán dự án hoàn thành (***) KHTN tổng hợp hồ sơ trình ĐHQG-HCM thẩm tra, phê duyệt Quyết toán dự án hoàn thành theo quy định hiện hành.	ĐHQG-HCM, HT	Thẩm tra 04 tháng; Phê duyệt 15 ngày.	

MÔ TẢ CÁC BƯỚC THỰC HIỆN	TRÁCH NHIỆM	THỜI GIAN	BIỂU MẪU
**** Đối với gói thầu có hạn mức cho 1 lần đầu tư xây dựng mới từ 500 triệu đồng trở lên.*			

6. PHỤ LỤC VÀ BIỂU MẪU

STT	Ký hiệu	Tên Phụ lục/ Biểu mẫu
1	BM01.QTTB	Giấy đề nghị
2	BM04.QTTB	Tờ trình phê duyệt Dự toán
3	BM05.QTTB	Quyết định phê duyệt dự toán
4	BM06.QTTB	Biên bản hoàn thiện hợp đồng
5	BM07.QTTB	Hợp đồng mua bán *(Đối với hàng hóa/ dịch vụ)*
6	BM09.QTTB	Biên bản bàn giao và nghiệm thu
7	BM10.QTTB	Biên bản thanh lý hợp đồng
8	BM11.QTTB	Biên bản bàn giao hàng hóa/ tài sản
9	BM13.QTTB	Hợp đồng Thi công
10	Mẫu 04	Thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng (Theo biểu mẫu 04, Nghị định số 175/2024/NĐ-CP)
11	Mẫu 06	Báo cáo kết quả thẩm định dự toán xây dựng công trình (Theo biểu mẫu 06, Thông tư số 11/2021/TT-BXD)
12	Mẫu 02A	Tờ trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu (Theo biểu mẫu 02A, Thông tư số 79/2025/TT-BTC)
13	Mẫu 02B	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (Theo biểu mẫu 02C, Thông tư số 79/2025/TT-BTC)
14	Phụ lục 5	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu (Theo Phụ lục 5, Thông tư số 79/2025/TT-BTC)
15	Mẫu 08a	Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành (Theo Biểu mẫu 08a, Nghị định số 11/2020/NĐ-CP, áp dụng đối với các khoản chi khoản chi thường xuyên, chi sự nghiệp có tính chất thường xuyên, chi chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu sử dụng kinh phí sự nghiệp)
16	Mẫu 4B	Biên bản thương thảo hợp đồng (Theo Phụ lục 4B, Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT)
17	Mẫu 01/QTDA	Báo cáo tổng hợp quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành (Theo mẫu số 01/QTDA, Thông tư số 91/2025/TT-BTC)
18	Mẫu 02/QTDA	Danh mục văn bản (Theo mẫu số 02/QTDA, Thông tư số 91/2025/TT-BTC)
19	Mẫu 03/QTDA	Bảng đối chiếu số liệu (Theo mẫu số 03/QTDA, Thông tư số 91/2025/TT-BTC)
20	Mẫu 04/QTDA	Chi tiết chi phí đầu tư đề nghị quyết toán (Theo mẫu số 04/QTDA, Thông tư số 91/2025/TT-BTC)
21	Mẫu 05/QTDA	Chi tiết tài sản dài hạn hình thành là kết quả của quá trình thực hiện dự án (Theo mẫu số 05/QTDA, Thông tư số 91/2025/TT-BTC)
22	Mẫu 06/QTDA	Chi tiết vật tư, vật liệu, thiết bị tồn đọng (Theo mẫu số 06/QTDA, Thông tư số 91/2025/TT-BTC)

STT	Ký hiệu	Tên Phụ lục/ Biểu mẫu
23	Mẫu 07/QTDA	Tình hình công nợ của dự án (Theo mẫu số 07/QTDA, Thông tư số 91/2025/TT-BTC)
24	E-HSMT	E-Hồ sơ mời thầu theo mẫu Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.